

Số: 22 /2019/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 04 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Khoản 3 Điều 10 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Thực hiện Công văn số 265/HĐND-KTNS ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến đối với nội dung Tờ trình số 5238/TTr-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 59/TTr-STC ngày 11 tháng 9 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước, các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan; trừ các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

Điều 2. Nguyên tắc ban hành và áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo là máy móc, thiết bị có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị;



2. Máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo căn cứ trên cơ sở quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo.

3. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Máy móc, thiết bị chuyên dùng không đủ điều kiện tiêu chuẩn tài sản cố định, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, đầu tư, mua sắm, điều chuyển, thuê theo quy định của pháp luật quyết định việc trang bị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

4. Các Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải được:

a) Công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm.

Điều 3. Nội dung phân cấp thẩm quyền

1. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục):

- Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên cơ sở đề xuất của Sở Tài chính.

- Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng còn lại: Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào nhu cầu, chức năng nhiệm vụ và dự toán ngân sách hàng năm ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) máy móc, thiết bị chuyên dùng sử dụng tại cơ quan, đơn vị mình và tất cả các đơn vị trực thuộc, thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở ý kiến thẩm định bằng văn bản của cơ quan tài chính cùng cấp.

2. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo: Giám đốc Sở Y tế và Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) máy móc, thiết bị chuyên dùng sử dụng tại cơ quan, đơn vị mình và đơn vị trực thuộc thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở căn cứ quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2019.

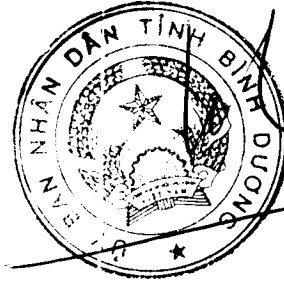


Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh, Đoàn thể;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm công báo tỉnh; Website tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- LĐVP, CV, HCTC, TH;
- Lưu: VT. / 45

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm